

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

Hình thức đào tạo: Chính quy

Thực hiện Đề án tuyển sinh năm 2025, Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc thông báo Thông tin tuyển sinh hệ đào tạo chính quy trình độ cao đẳng, trung cấp như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh:

- Đối với tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non: **C16**

- Đối với tuyển sinh các ngành khối Giáo dục nghề nghiệp: **CDD1603**

3. Địa chỉ các trụ sở

- Trụ sở chính: Phường Trưng Nhị - Thành phố Phúc Yên - tỉnh Vĩnh Phúc.

- Cơ sở tại Vĩnh Yên: Phường Liên Bảo - TP Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://caodangvinhphuc.edu.vn>

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:

- Đối với tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non: 0912013684.

- Đối với tuyển sinh các ngành khối Giáo dục nghề nghiệp: 0919914886

6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh: <http://caodangvinhphuc.edu.vn>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo:

- Website nhà trường: <http://caodangvinhphuc.edu.vn>

(Chương trình Đào tạo; ngành đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh, hình thức, trình độ đào tạo,...)

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025

1. Đối tượng tuyển sinh:

1.1. Đối với ngành giáo dục mầm non:

Theo Điều 5 của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non tại Thông tư 08/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngành Giáo dục Mầm non hệ chính quy tuyển sinh thí sinh có hộ khẩu tỉnh Vĩnh Phúc.

1.2. Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp:

Theo khoản 2 Điều 3 của Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng ban hành theo Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

1.3. Phạm vi tuyển sinh:

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non hệ chính quy tuyển sinh thí sinh có hộ khẩu tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các ngành khác tuyển sinh trong cả nước.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh: Nhà trường áp dụng 03 phương thức tuyển sinh

2.1. Phương thức 1: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT 2025

+ Đối với ngành Giáo dục Mầm non: Thi năng khiếu (Hát, Đọc diễn cảm) kết hợp sử dụng kết quả kỳ thi của thí sinh dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025 (TNTHPT) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ hợp môn dùng để xét tuyển theo quy định của nhà trường tại Bảng 1.

+ Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp thi năng khiếu: Thi tuyển các môn năng khiếu theo từng chuyên ngành và kết hợp xét tuyển Điểm thi TNTHPT năm 2025 theo tổ hợp môn thi quy định tại Bảng 1.

+ Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp khác: Sử dụng kết quả kỳ thi của thí sinh dự thi tốt nghiệp TNTHPT năm 2025 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xét tuyển. Tổ hợp môn dùng để xét tuyển theo quy định của nhà trường tại Bảng 1.

2.2. Phương thức 2: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT

+ Đối với ngành Giáo dục Mầm non: Thi tuyển năng khiếu Năng khiếu (Đọc diễn cảm, Hát) và kết hợp xét tuyển Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn Toán và Ngữ Văn.

+ Đối với các ngành năng khiếu khối giáo dục nghề nghiệp: Thi tuyển các môn năng khiếu theo từng chuyên ngành và kết hợp xét tuyển Điểm trung bình cả năm lớp 12.

2.3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT

Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp không thi môn năng khiếu, nhà trường sử dụng tổng điểm trung bình cộng của các môn học lớp 12 theo tổ hợp môn thi quy định tại Bảng 1.

2.4. Xét tuyển thẳng: Chỉ áp dụng đối với ngành Giáo dục mầm non. Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

3.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

a. Phương thức 1: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi TN THPT 2025

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non:

+ Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Điểm xét tuyển: Nhà trường sử dụng kết quả của ba môn thi: Ngữ Văn, Toán và Năng khiếu (Đọc diễn cảm, Hát) để xét tuyển. Điểm thi năng khiếu tính hệ số 2. Nhà trường công nhận kết quả thi các môn năng khiếu năm 2025 đối với thí sinh dự thi cùng ngành tại các trường Đại học, Cao đẳng (nếu trùng với môn thi năng khiếu nhà trường đã thông báo).

- Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp: Đối với các ngành cao đẳng Dược, cao đẳng Điều dưỡng tổng điểm của tổ hợp các môn dùng để xét tuyển đã cộng điểm ưu tiên từ 15,0 trở lên. Các ngành khác tổng điểm của tổ hợp các môn dùng để xét tuyển đã cộng điểm ưu tiên từ 13,50 trở lên.

- Thí sinh không bị điểm liệt trong kỳ thi TN THPT năm 2025.

b. Phương thức 2: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non:

+ Điều kiện dự tuyển: Người dự tuyển phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên) hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên. Đã tốt nghiệp THPT.

+ Điểm xét tuyển là điểm tổng cộng của các bài thi Năng khiếu (Đọc diễn cảm, Hát) và kết hợp xét tuyển Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn Toán và Ngữ Văn. Điểm năng khiếu tính hệ số 2. Điểm xét tuyển từ 17,0 trở lên.

+ Nhà trường công nhận kết quả thi các môn năng khiếu năm 2025 đối với thí sinh dự thi cùng ngành tại các trường Đại học, Cao đẳng (nếu trùng với môn thi năng khiếu nhà trường đã thông báo).

- Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp:

+ Điều kiện dự tuyển: Người dự tuyển phải có học lực lớp 12 xếp loại trung bình trở lên. Đã tốt nghiệp THPT.

+ Điểm xét tuyển là điểm tổng cộng của các bài thi Năng khiếu (theo từng ngành) và Điểm trung bình cả năm lớp 12. Điểm năng khiếu tính hệ số 2. Điểm xét tuyển từ 13,50 trở lên.

- Thí sinh chỉ được phép đăng ký 01 tổ hợp môn xét tuyển/ngành, không giới hạn số nguyện vọng ngành đăng ký xét tuyển (Nhà trường xét tuyển theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp, nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

c. Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp

- Điều kiện dự tuyển: Người dự tuyển phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 xếp loại trung bình trở lên (học lực lớp 12 xếp loại từ trung bình trở lên). Đã tốt nghiệp THPT.

- Điểm xét tuyển là Điểm trung bình cả năm lớp 12 của từng môn theo tổ hợp xét tuyển của từng ngành từ 5,0 trở lên.

3.2. Nguyên tắc xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn thi theo thang điểm 10 đối với từng môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định Điều 7 của QC 71 (đối với các ngành Giáo dục mầm non) và Phụ lục của QC 52 (đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp) và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Đối với thí sinh đã đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng, xét trúng tuyển từ thí sinh có điểm xét tuyển cao nhất trở xuống cho đến hết chỉ tiêu của ngành.

3.3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp và phương thức tuyển sinh đối với ngành Giáo dục Mầm non: Nhà trường sẽ thông báo cụ thể sau.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh (Chi tiết tại Bảng 1):

**Bảng 1: Ngành, chỉ tiêu và tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển
các ngành cao đẳng chính quy năm 2025**

TT (1)	Mã trường (2)	Mã ngành (3)	Tên ngành (4)	Chỉ tiêu (dự kiến) (5)	Tổ hợp môn xét tuyển 1 (6)	Tổ hợp môn xét tuyển 2 (7)	Tổ hợp môn xét tuyển 3 (8)
I. Ngành sư phạm				50			
1	C16	51140201	Giáo dục Mầm non	50	PT1: M00 (Ngữ văn, Toán, Môn năng khiếu: Đọc diễn cảm, Hát). Điểm năng khiếu tính hệ số 2. PT2: Điểm tổng cộng của điểm các bài thi: Năng khiếu (Đọc diễn cảm, Hát) và Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn Toán và Ngữ Văn. Điểm năng khiếu tính hệ số 2.		
II. Các ngành khối giáo dục nghề nghiệp				180			
1	CDD1 603	6220206	Tiếng Anh	20	D01	D78	D90
2		6720301	Điều dưỡng	70	B00	B08	
3		6720201	Dược	70	A00	B00	B08
4		6210103	Hội họa	10	H00	H07	
5		6210217	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	10	N02		

Ghi chú: *Mã tổ hợp các môn thi cụ thể như sau:

Tổ hợp môn	Mã tổ hợp	Tổ hợp môn	Mã tổ hợp
Toán, Vật lí, Hóa học	A00	Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh	D90
Toán, Hóa học, Sinh học	B00	Văn, Hình họa, Trang trí	H00
Toán, Sinh, Tiếng Anh	B08	Toán, Hình họa, Trang trí	H07
Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	D01	Văn, Ký xướng âm, Hát (Biểu diễn nhạc cụ)	N02
Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh	D78		

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dùng để xét tuyển

- **Đối với thí sinh thuộc diện được miễn thi bài thi Ngoại ngữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Nhà trường sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ. Điểm bài thi môn Ngoại ngữ theo tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển các ngành theo quy định của nhà trường được tính 10 điểm.

- **Đối với thí sinh thuộc diện bảo lưu điểm thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Nhà trường không sử dụng điểm bảo lưu trong kỳ thi TNTHPT để xét tuyển.

6. Tổ chức tuyển sinh:

6.1. Thông tin về các đợt tuyển sinh

Bảng 2: Kế hoạch xét tuyển cao đẳng, trung cấp hệ chính quy năm 2025

Đợt thi, xét tuyển	Nội dung	Thời gian
Đợt 1	Nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển đợt 1	21/4 - 04/7/2025
	Thi năng khiếu + thi năng khiếu GD Mầm non đợt 1	14 - 20/7/2025
	Xét và Thông báo kết quả trúng tuyển các ngành	21 -25/7/2025
	Nhập học đợt 1	28-31/7/2025
Đợt 2	Nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển đợt 2	01/8 -12/9/2025
	Thi năng khiếu + thi năng khiếu GD Mầm non đợt 2	08-14/9/2025
	Xét và Thông báo kết quả trúng tuyển các ngành	15-19/9/2025
	Nhập học đợt 2	22-26/09/2025
Đợt 3	Nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển đợt 3	29/9 - 07/11/2025
	Thi năng khiếu + thi năng khiếu GD Mầm non đợt 3	10- 16/11/2025
	Xét và Thông báo kết quả trúng tuyển các ngành	17-21/11/2025
	Nhập học đợt 3	24-28/11/2025

Lưu ý: Đối với Ngành Giáo dục Mầm non: Đợt 1, nhà trường thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đợt tiếp theo (dự kiến) thi theo kế hoạch của nhà trường. Các ngành khối GDNN tuyển sinh theo kế hoạch, nếu có điều kiện tuyển sinh sớm, báo cáo HĐTS để xem xét và quyết định.

6.2. Quy chế tuyển sinh

- Đối với ngành Giáo dục mầm non: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.
- Đối với các ngành khối Giáo dục nghề nghiệp: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

(Chi tiết trên website: caodangvinhphuc.edu.vn)

6.3. Hồ sơ xét tuyển, hình thức, địa điểm nộp hồ sơ

a) Hồ sơ xét tuyển

Hồ sơ xét tuyển đựng vào Túi hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của trường (tải Phiếu tại website của nhà trường: www.caodangvinhphuc.edu.vn).

- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025 (bản sao có chứng thực). Bằng tốt nghiệp Trung cấp (bản sao có chứng thực) đối với các thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp cùng chuyên ngành.

- Học bạ THPT hoặc tương đương (bản sao có chứng thực). Bảng điểm tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng (bản sao có chứng thực) đối với các thí sinh đã tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng.

- Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (bản sao có chứng thực).

- 4 ảnh cỡ 3x4 (chụp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ).

- 2 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người nhận.

- Các giấy tờ ưu tiên (bản sao có chứng thực) (nếu có)

b) Hình thức, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển

*** Hình thức:**

- Nộp trực tiếp tại: Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và cung ứng nguồn nhân lực hoặc Phòng Đào tạo-NCKH, Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc.

- Hoặc thí sinh đăng ký qua hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục đào tạo.

*** Địa điểm nộp hồ sơ:**

- Trụ sở chính: Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và cung ứng nguồn nhân lực hoặc Phòng Đào tạo-NCKH - Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, Phường Trưng Nhị, TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Cơ sở tại Vĩnh Yên: Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và cung ứng nguồn nhân lực hoặc Phòng Đào tạo-NCKH - Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc Phường Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nhà trường nhận hồ sơ xét tuyển: buổi sáng 8h - 11h, buổi chiều 14h - 17h vào các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần trừ ngày lễ.

7. Chính sách ưu tiên

- Đối tượng ưu tiên: Đối tượng ưu tiên theo quy định Điều 7 của QC 25 (đối với ngành giáo dục mầm non) và Phụ lục 01 của QC 71 (đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp).

- Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực: Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1.0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0.25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) không nhân hệ số theo thang điểm 10.

8. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/03/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh).

- Lệ phí xét tuyển hoặc tuyển thẳng: 30.000 đ/hồ sơ

- Lệ phí thi tuyển các môn năng khiếu: 300.000 đ/hồ sơ

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh

Nhà trường cam kết thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng các quy định, quy chế tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh theo quy định, quy chế hiện hành.

10. Các nội dung khác

* Học phí dự kiến và lộ trình tăng học phí với sinh viên hệ chính quy

Theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

11. Thông tin tuyển sinh 2 năm gần nhất

11.1. Các phương thức tuyển sinh: Nhà trường áp dụng 03 phương thức tuyển sinh

- Phương thức 1: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT

+ Đối với ngành Giáo dục Mầm non: Thi năng khiếu (Hát, Đọc diễn cảm) kết hợp sử dụng kết quả kỳ thi của thí sinh dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (TNTHPT) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp: Sử dụng kết quả kỳ thi của thí sinh dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (TNTHPT) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xét tuyển.

- Phương thức 2: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT

+ Đối với ngành Giáo dục Mầm non: Thi tuyển năng khiếu (Hát, Đọc diễn cảm) và kết hợp xét tuyển Điểm trung bình cả năm lớp 12.

+ Đối với các ngành năng khiếu khối giáo dục nghề nghiệp: Thi tuyển các môn năng khiếu theo từng chuyên ngành và kết hợp xét tuyển Điểm trung bình cả năm lớp 12.

- Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT

Đối với các ngành khối giáo dục nghề nghiệp không thi môn năng khiếu, nhà trường sử dụng Điểm trung bình cả năm lớp 12 để xét tuyển.

11.2. Điểm trúng tuyển 2 năm gần nhất

Nhóm ngành/ Ngành/ tổ hợp xét tuyển	Năm tuyển sinh -2(2023)			Năm tuyển sinh-1(2024)		
	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
Giáo dục Mầm non	500	496	17.50	40	41	22.7
Giáo dục nghề nghiệp	240	74	15.0	240	105	15.0

11.3. Quy mô đào tạo chính quy (tính đến 31/12/2024)

Nhóm ngành	Quy mô hiện tại
------------	-----------------

	Hệ Cao đẳng		Hệ Trung cấp		Tổng
	Chính quy	VLVH	Chính quy	VLVH	
1. Giáo dục Mầm non	511	401	0		912
2. Khối ngôn ngữ, nghệ thuật	39	0	60		99
3. Khối sức khỏe	162	0	29		191
Tổng cộng	712	401	89		1202

IV. TUYỂN SINH HỆ TRUNG CẤP CHÍNH QUY

1. Thông tin về các ngành tuyển sinh

TT	Ngành đào tạo/mã ngành	Thời gian đào tạo	Chỉ tiêu	Hình thức thi, Xét tuyển Điều kiện đăng ký	Vùng tuyển Thời gian tuyển Hạn nhận hồ sơ
1	Đàn Guitare (5210217)	3 năm	15	+Xét theo ĐTB các môn cả năm lớp 9 và thi năng khiếu chuyên ngành (Điểm năng khiếu hệ số 2) + Đã tốt nghiệp THCS	-Tuyển sinh nhiều đợt trong năm. -Tuyển sinh trong cả nước - Các đợt xét tuyển tại Bảng 2 của Đề án.
2	Đàn Organ (5210224)		10		
3	Hội họa (5210103)		10		
4	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc (5210207)		10		
5	Thanh nhạc (5210225)		15		
6	Hướng dẫn du lịch (5810103)	2 năm	20		

2. Quy chế tuyển sinh: Thực hiện theo Quy chế của nhà trường.

Chi tiết trên website: caodangvinhphuc.edu.vn

V. TUYỂN SINH HỆ SƠ CẤP

1. Thông tin về các ngành tuyển sinh

- **Chỉ tiêu:** 200
- **Các ngành đào tạo:** Đàn (Guitare; Organ); Thanh nhạc; Hội họa; Múa: Thiết kế thời trang; Thiết kế đồ họa; Điêu khắc; Hướng dẫn du lịch; Nghiệp vụ lễ tân; Nhân viên y tế thôn bản.
- **Thời gian đào tạo:** từ 03 đến 06 tháng.
- **Hình thức thi, xét tuyển và điều kiện đăng ký:** Thí sinh đã tốt nghiệp THCS và sức khỏe phù hợp với nghề cần học đều được tuyển sinh học nghề trình độ sơ cấp.
- **Vùng tuyển, thời gian tuyển:** Tuyển sinh trong cả nước, nhiều đợt trong năm.

2. Quy chế tuyển sinh: Thực hiện theo Quy chế của nhà trường.

Chi tiết trên website: caodangvinhphuc.edu.vn


KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
ThS. Đào Ngọc Anh